TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 25/2025/HS-PT Ngày 14-3-2025.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền và ông Nguyễn Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Bùi Nam Phương – Thư ký TAND tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Thơi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2025/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2024/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 2001, tại huyện N, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Họ và tên cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1970. Họ và tên mẹ: Vũ Thị T1, sinh năm 1975. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/9/2024, tạm giam từ ngày 12/9/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trai tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: Anh Phạm Ngọc M, sinh năm 2005. Nơi cư trú: Khu F, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền nên Nguyễn Văn T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 02/9/2024, T điều khiển xe máy

nhãn hiệu Honda Wave, màu cam, không lắp yếm, không lắp biển số (xe mượn của cháu Trần Công A, sinh ngày 22/02/2007, nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương) rồi đi từ nhà đến khu đô thị Đ thuộc Khu A, thị trấn G, huyện G nhằm mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. T điều khiển xe máy đi vòng quanh khu đô thị Đ, khi đi qua khu vực trước cửa quán Xanh Coffee thì T phát hiện thấy một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vario, màu đen, biển số: 34AL-017.05 của anh Phạm Ngọc M, sinh năm 2005, trú tại: Khu F, thị trấn G đang dựng ở rìa đường, ngoài cùng bên trái của quán theo hướng từ đường nhìn vào, đầu xe quay về hướng quán, đuôi xe quay ra đường, chìa khóa điện của xe máy ở trong hộc để đồ phía dưới tay cầm lái bên trái nên T điều khiển xe máy của mình dựng cạnh chiếc xe này. T ngồi sang yên chiếc xe máy Honda Vario rồi vặn thử núm ổ khóa điện thì thấy mở được khóa xe. Thấy vậy, T dự định sẽ trộm cắp chiếc xe máy này. Do đi một mình nên T điều khiển xe máy Honda Wave, màu cam của mình đem giấu tại khu vực khe giữa tường của một nhà và chiếc xe ô tô đỗ trên vỉa hè ở đoạn đường gần ngã 3 từ Quốc lộ C đi vào khu đô thị Đ, mục đích sau khi trộm cắp được xe máy Honda Vario sẽ quay lại lấy chiếc xe này mang về sau. Đến 20 giờ 56 phút cùng ngày, T đi bộ quay lại vị trí dựng chiếc xe máy Honda Vario rồi ngồi lên yên xe vặn mở khóa rồi điều khiển xe đi ra quốc lộ C, rẽ trái vào đường trục Bắc Nam rồi đi về nhà ở thôn T, xã T, huyện N. Khi về nhà, T cất chiếc xe vừa trộm cắp được ở trong nhà rồi thay quần áo đang mặc và mặc quần áo khác. Một lúc sau, T gọi điện qua ứng dụng messenger cho Vũ Thị O, sinh năm 2002, trú tại: Khu P, thị trấn T, huyện T là bạn gái của T và nhờ O đón T để đi đến huyện G lấy chiếc xe máy Honda Wave thì O đồng ý. O điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, biển số: 34E1-225.31 đến nhà Trường. Sau đó, T chở O đến chỗ để chiếc xe Honda Wave. Khi gần đến nơi, T xuống xe đi bộ vào lấy chiếc xe rồi điều khiển đi về nhà mình, còn O về nhà O.

Do sợ bị phát hiện nên hồi 18 giờ ngày 06/9/2024, Nguyễn Văn T đến Công an huyện G đầu thú, giao nộp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vario, màu đen, biển số: 34AL-017.05 đã trộm cắp và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG-HĐ ngày 10/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: 01 (một) chiếc xe máy đã qua sử dụng; nhãn hiệu: HONDA; loại: VARIO; màu đen; biển số: 34AL-01705; số khung MH1JA4656RK008482; số máy JA69E5008699; sản xuất: Việt Nam; đăng ký xe tháng 5/2024; xe còn giá trị sử dụng, tại thời điểm tháng 9/2024 có giá trị là 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 328, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/9/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Ngoài ra còn quyết định xử lý vật chứng, án phí.

Ngày 03/01/2025, Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xác định và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại giai đoạn phúc thẩm đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm thể hiện thái độ ăn năn, hối cải để giảm nhẹ thêm mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt, xử bị cáo từ 12 đến 14 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phúc thẩm phù phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên toà sơ thẩm, với lời khai của bị hại, với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, nên có đủ cơ sở kết luận:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân, nên hồi 20 giờ 56 phút ngày 02/9/2024, tại khu vực trước cửa quán Xanh Coffee ở khu đô thị Đ, Khu A, thị trấn G, huyện G, Nguyễn Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vario, màu đen, biển số 34AL - 017.05 trị giá là 33.000.000 đồng của anh Phạm Ngọc M, sinh năm 2005, trú tại: Khu F, thị trấn G. Với hành vi nêu trên, Toà án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Bị cáo không kháng cáo về tội danh.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Toà án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân, tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt là phù hợp. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt thể hiện trong quân ngũ đã được khen thưởng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tài sản đã thu hồi cho bị hại, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt và tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp tiền tạm ứng án phí hình sự sơ thẩm, là tình tiết giảm nhẹ mới, nên cần chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Kháng cáo được chấp nhận, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa phần hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 328, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù, tính từ ngày bị tam giữ (06/9/2024) về tội Trộm cắp tài sản.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (14/3/2025).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- TAND huyện Gia Lộc;
- VKSND huyện Gia Lộc.
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Cường